

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **54/2021/HS-ST**
Ngày 30/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST - HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thành D, sinh năm 1972 tại Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố a, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị V (đã chết); bị cáo có vợ tên Trương Mỹ C, sinh năm 1974, có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu phố b, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 28/5/2021, bị cáo Lê Thành D sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub (không biển số) kéo theo mooc lôi đi từ thị trấn PV đến trại heo của anh Nguyễn Thanh T tại ấp 6, xã AL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương mục đích để trộm cắp heo bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đến nơi, quan sát thấy trại heo không có người trông coi nên D dựng xe mô tô quay đầu ra đường phía trước dãy chuồng heo ở giữa rồi đi

vào chuồng số 5 từ ngoài vào, D lần lượt bắt 04 con heo đưa ra bỏ lên mooc lôi. Quá trình bị cáo D thực hiện hành vi trộm cắp heo thì anh T quan sát qua camera an ninh phát hiện nên báo công an xã AL, khi đang chở heo ra ngoài thì bị lực lượng Công an xã AL bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra bị cáo D khai nhận vào ngày 07/5/2021, bị cáo đã lén lút đến trại heo của anh Nguyễn Thanh T tại ấp 6 xã AL trộm 05 con heo thịt, giống Bi đu khoảng 01 tháng tuổi trọng lượng 65kg bán cho một người không rõ họ tên tại chợ AB với giá 8.000.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ: 04 con heo thịt, giống heo Bi đu có trọng lượng lần lượt là 17kg, 16kg, 14kg và 13kg (tổng trọng lượng là 60kg); 01 xe mô tô hiệu Honda Cup không biển số, số máy C50E-231257 có gắn 01 mooc lôi bằng sắt; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng; 01 quần jeans dài màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu đỏ .

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 29/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định: 05 con heo thịt, giống Bi đu khoảng 01 tháng tuổi tổng trọng lượng 65 kg có giá 15.000.000đ, 04 con heo thịt giống Bi đu khoảng 01 tháng tuổi tổng trọng lượng 60kg có giá 12.000.00đ. Tổng tài sản Lê Thành D trộm cắp là 27.000.000đ.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSPG ngày 18/6/2021 truy tố bị cáo Lê Thành D về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo D trình bày: Do không có tiền tiêu xài nên ngày 07/5/2021, bị cáo đã lén lút đến trại heo của anh Nguyễn Thanh T tại ấp 6 xã AL trộm 05 con heo thịt, giống Bi đu khoảng 01 tháng tuổi trọng lượng 65kg trị giá 15.000.000đ; ngày 28/5/2021 tiếp tục trộm 04 con heo thịt, giống Bi đu khoảng 01 tháng tuổi trọng lượng 60kg trị giá 12.000.000đ.

Tại phiên tòa người bị hại trình bày: Bị cáo lén lút trộm cắp tài sản là 09 con heo trị giá 27.000.000đ, bị cáo đã trả 04 con heo và bồi thường đủ số tiền 15.000.000đ trị giá 05 con heo đã bán. Nay bị hại không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin HĐXX cho bị cáo hưởng án treo để có thời gian lo cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như Quyết định. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lê Thành D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 (ba sáu) tháng đến 48 (bốn tám) tháng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên:

+ Trả cho bị cáo 01 áo sơ mi màu trắng; 01 quần jeans màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu đỏ.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda Cup không biển số, số máy C50E-231257 có gắn 01 mooc lôi bằng sắt.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thanh T không yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Trong phần tranh luận bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất tội danh, mức hình phạt và không tranh luận gì thêm.

Người bị hại không tranh luận xin HĐXX cho bị cáo hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo ăn năn hối cải nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng thẩm quyền. Quá trình tố tụng và tại phiên toà các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Lê Thành D khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên ngày 07/5/2021, bị cáo đã lén lút đến trại heo của anh Nguyễn Thanh T tại ấp 6 xã AL trộm 05 con heo thịt, giống Bi đu khoảng 01 tháng tuổi trọng lượng 65kg trị giá 15.000.000đ, ngày 28/5/2021 tiếp tục trộm 04 con heo thịt, giống Bi đu khoảng 01 tháng tuổi trọng lượng 60kg trị giá 12.000.000đ thì bị Công an xã AL bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thành D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do động cơ vụ lợi, lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài nên lén lút lợi dụng sự sơ hở của bị hại chiếm đoạt 09 con heo trị giá 27.000.000đ. Về nhận thức bị cáo biết việc lén lút trộm cắp tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác là hành vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Như vậy, Quyết định số 01/QĐ-VKSPG ngày 18/6/2021 của VKSND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã tuy tố bị cáo Lê Thành D là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật Hình sự.

Vì tham lam tư lợi, muốn hưởng thụ nhưng lười lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác 02 lần tổng trị giá 27.000.000đ (hai mươi bảy triệu đồng). Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản

thuộc sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đủ sức răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội hai lần nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn bãi nại và xin cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điểm b,h s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết khác đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét ý kiến tranh luận của bị cáo, lời nói sau cùng của bị cáo: Ý kiến, lời nói sau cùng của bị cáo về tội danh, về hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ 01 áo sơ mi màu trắng; 01 quần jeans màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu đỏ đây là tài sản của bị cáo nên HĐXX xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Cup không biển số, số máy C50E-231257 có gắn 01 mooc lô bằng sắt bị cáo khai mua lại của một người không rõ thân nhân lai lịch, cơ quan Điều tra đã tra cứu kết quả của chiếc xe không nằm trong vật chứng của vụ án khác, đã đăng báo 03 kỳ liên tiếp không có người liên hệ làm việc, xét đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thành D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b,h s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1, Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; nghị quyết 02/2018/NQ - HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao ngày 15/5/2018.

Xử phạt bị cáo Lê Thành D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án (30/6/2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Cup không biển số, số máy C50E-231257 có gắn 01 mooc lôi bằng sắt.

+ Trả lại cho bị cáo 01 áo sơ mi dài tay màu trắng; 01 quần jeans dài màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu đỏ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Thành D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- UBND thị trấn PV; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (1)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền

